**ĐỘNG TỪ**

**I. Mục tiêu:**

 -Hiểu động từ là những từ chỉ hoạt động, trạng thái của sự vật..

 -Xác định được động từ trong câu văn, đoạn văn.

 -Dùng những động từ hay, có ý nghĩa khi nói hoặc viết.

**II. Đồ dùng dạy học:**

 -Băng giấy ghi sẵn đoạn văn trong phần Nhận xét.

 -Các phiếu để ghi động từ.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| **I. Kiểm tra bài cũ:** Mở rộng vốn từ ước mơ- Yêu cầu HS tìm 3 từ cùng nghĩa với từ ước mơ:+ Bắt đầu bằng tiếng *ước*+ Bắt đầu bằng tiếng *mơ*-Cầu được ước thấy nghĩa là gì?-Đứng núi này trông núi nọ nghĩa là gì?- GV nhận xét, tuyên dương.**II. Dạy bài mới:** ***1. Giới thiệu bài:*** *Động từ*-Yêu cầu HS tìm từ ngữ chỉ những hoạt động của học sinh vào giờ ra chơi.-Tất cả các từ chỉ hoạt động mà các em vừa tìm là một loại từ sẽ học trong bài hôm nay.**Hoạt động 1: Nhận xét*** Gọi HS đọc phần nhận xét
* Cho HS thảo luận nhóm đôi tìm các từ theo yêu cầu.
* GV nhận xét, chốt lại
* Những từ nêu trên chỉ hoạt động và trạng thái của người và vật được gọi là động từ. Vậy động từ là gì?
* Gọi HS đọc ghi nhớ

**Hoạt động 2: Luyện tập** ***Bài 1:****Viết tên các hoạt động em thường làm hằng ngày.*-Gọi HS đọc yêu cầu bài-Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4. + Nhóm lẻ tìm các hoạt động ở nhà.+ Nhóm chẵn tìm các hoạt động ở trường.Các nhóm lưu ý gạch dưới các động từ.- GV nhận xét, tuyên dương  ***Bài 2:****Gạch dưới động từ trong các đoạn văn sau:*-Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, dùng viết chì và thước gạch dưới những động từ trong từng đoạn văn.- Gọi một số HS lên tìm các động từ có trong hai đoạn.- GV nhận xét, bổ sung. ***Bài 3:*** *Trò chơi* ***Xem kịch câm******-*** Yêu cầu HS đọc yêu cầu- Yêu cầu HS quan sát 2 tranh và mô tả- Chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm cử ra 3 HS tham gia diễn kịch câm để các nhóm khác đoán. Lưu ý, HS viết hoạt động, trạng thái mình định biểu diễn ra giấy và đưa trước cho giáo viên. Mỗi nhóm chỉ được đoán 1 lần.- GV công bố kết quả, tuyên dương nhóm đoán đúng nhiều nhất và bạn biểu diễn ấn tượng nhất.**2. Củng cố – dặn dò*:***- Hôm nay, chúng ta học bài gì?-Động từ là gì?-Cho 5 ví dụ về động từ.- GV nhận xét tiết học, tuyên dương.- Chuẩn bị: Kiểm tra | - 2 HS lên bảng thực hiện yêu cầu.- HS nêu:+ Bắt đầu bằng tiếng *ước:* ước mong, ước muốn, ước nguyện+ Bắt đầu bằng tiếng *mơ:* mơ ước, mơ tưởng, mơ mộng* Cầu được ước thấy: đạt được điều mình mơ ước.
* Đứng núi này, trông núi nọ: không bằng lòng với cái hiện đang có, lại mơ tưởng cái khác không phải của mình.

-Nhảy dây, đá câu, đọc sách, rượt bắt,...-Lắng nghe.- 3HS đọc- HS thảo luận, trình bày:+ Các từ chỉ hoạt động của anh chiến sĩ hoặc của thiếu nhi: nhìn, nghĩ, thấy.+ Các từ chỉ trạng thái của các sự vật:\* Dòng thác: đổ\* Lá cờ: bay- Động từ là những từ chỉ hoạt động, trạng thái của sự vật.- 3 HS đọc3 HS đọc yêu cầu -Các nhóm thảo luận. Đại diện 2 nhóm (một chẵn, một lẻ) trình bày:+ Các hoạt động ở nhà: rửa chén, lao nhà, nấu cơm, đọc truyện, chơi điện tử,...+ Các hoạt động ở trường: đọc bài, nhảy dây, đá banh, kể chuyện,...-2 HS đọc.- HS thảo luận.- HS gạch dưới những động từ:+ Đoạn a: đến, yết kiến, cho, nhận, xin, làm, dùi, có thể, lặn.+ Đoạn b: mỉm cười, thử bẻ, biến thành, ngắt, thành, tưởng, có.- 2 HS đọc yêu cầu- HS quan sát và mô tả:+ Bạn nam làm động tác cúi gập người xuống. Bạn nữ doán hoạt động “cúi”+ Bạn nữ làm động tác gối đầu vào tay, mắt nhắm lại. Bạn nam doán hoạt động “ngủ”- Đại diện các nhóm luân phiên biểu diễn.- Cả lớp tuyên dương- Động từ- Động từ là những từ chỉ hoạt động, trạng thái của sự vật.- Nói, viết, đọc, ngửi, bay. |